

Số: /KH-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030

Thực hiện Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030 (sau đây gọi tắt là *Quyết định số 964/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ*), Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai đến các cấp, các ngành của tỉnh, các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 964/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, sự quản lý của Nhà nước trong công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng, chủ động phòng ngừa, sẵn sàng ứng phó với các thách thức từ không gian mạng trong thời đại Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nhất là trong bối cảnh đất nước đang đẩy mạnh quá trình chuyển đổi số.

2. Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, nhất là mối quan hệ giữa Nhà nước, doanh nghiệp và người dân trong bảo đảm an toàn, an ninh mạng. Chuyển đổi căn bản về nhận thức và cách làm, xây dựng và phát triển lực lượng bảo đảm an toàn, an ninh mạng hiện đại, chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

3. Xác định nội dung, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện, đảm bảo tập trung, xuyên suốt, đồng bộ, thống nhất. Phối hợp chặt chẽ với đơn vị chức năng của các bộ, ngành liên quan thực hiện hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, bảo đảm an toàn, an ninh mạng trong phạm vi quản lý.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng không gian mạng phát triển văn minh, lành mạnh, là động lực tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Năng lực về bảo đảm an toàn, an ninh mạng được nâng cao, chủ động, sẵn sàng ứng phó với các nguy cơ, thách

thức từ không gian mạng nhằm bảo vệ vững chắc chủ quyền, lợi ích, quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; bảo vệ chủ quyền quốc gia trên không gian mạng và công cuộc chuyển đổi số, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân trên không gian mạng.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

- Nâng cao năng lực, thứ hạng về an toàn, an ninh mạng của tỉnh.
- Xây dựng hệ thống thể trận An ninh nhân dân trên không gian mạng có khả năng kết nối, chia sẻ thông tin, tiếp nhận và xử lý các thông tin gây hại tới không gian mạng trên địa bàn tỉnh.
- Hình thành lực lượng bảo đảm an toàn, an ninh mạng tại các sở, ban, ngành, cơ quan nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và các Công ty Nhà nước; đảm bảo mỗi cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nhà nước có một bộ phận được giao nhiệm vụ làm đầu mối, chịu trách nhiệm về công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng. Khuyến khích các doanh nghiệp khác có một đơn vị bảo đảm an toàn, an ninh mạng.
- Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp nhà nước thực hiện bảo đảm an toàn, an ninh mạng theo quy định của pháp luật về an toàn thông tin và an ninh mạng.
- Bảo vệ cơ sở hạ tầng không gian mạng, các hệ thống thông tin quan trọng của các cơ quan Đảng, Nhà nước trên địa bàn.
- Các hoạt động nâng cao nhận thức, kỹ năng bảo đảm an toàn, an ninh mạng tiếp cận đông đảo tới người dùng Internet trên toàn tỉnh.
- Kinh phí bảo đảm an toàn, an ninh mạng đạt tối thiểu 10% kinh phí chi cho khoa học công nghệ, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin.

2.2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Duy trì, nâng cao năng lực, thứ hạng về an toàn, an ninh mạng của tỉnh, góp phần nâng cao thứ hạng của Việt Nam trên bảng xếp hạng toàn cầu.
- Xây dựng thể trận An ninh nhân dân trên không gian mạng với sự tham gia đông đảo, tích cực của quần chúng nhân dân.
- Củng cố, tăng cường lực lượng bảo đảm an toàn, an ninh mạng.
- Phấn đấu 80 - 90% người sử dụng Internet có cơ hội tiếp cận hoạt động nâng cao nhận thức, kỹ năng và công cụ bảo đảm an toàn, an ninh mạng.
- Hình thành trung tâm nghiên cứu, đổi mới, sáng tạo về an ninh mạng, trung tâm nghiên cứu và phát triển về an toàn thông tin mạng.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ chung

- Đẩy mạnh hoạt động bảo đảm an toàn, an ninh mạng trong phạm vi quản lý; tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hướng dẫn nghiệp vụ của Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông và quy định của pháp luật; ưu tiên sử dụng sản phẩm, giải pháp, dịch vụ an toàn thông tin mạng Make in Viet Nam, an ninh mạng tự chủ. Gắn kết công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng với công tác triển khai chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, phát triển đô thị thông minh, kinh tế số và xã hội số.

- Chủ động rà soát, phát hiện và xử lý hoặc phối hợp với cơ quan chức năng có thẩm quyền xử lý thông tin vi phạm pháp luật trên môi trường mạng thuộc phạm vi quản lý. Tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra, công bố và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý rà soát, đánh giá, có biện pháp tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng đối với các hệ thống hạ tầng thông tin, hệ thống điều khiển công nghiệp và các hệ thống thông tin quan trọng khác do doanh nghiệp quản lý, vận hành, khai thác.

- Ưu tiên bố trí nguồn lực (nhân lực, kinh phí) và điều kiện để triển khai hoạt động bảo đảm an toàn, an ninh mạng trong hoạt động nội bộ của cơ quan, tổ chức và lĩnh vực quản lý.

- Kiểm tra, đánh giá và báo cáo hàng năm hoặc đột xuất theo hướng dẫn về tình hình, kết quả triển khai Chiến lược trên địa bàn tỉnh.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước

- Công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng phải đặt dưới sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, sự quản lý chặt chẽ của Nhà nước, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, trong đó Tiểu ban An toàn, An ninh mạng tỉnh điều phối chung, chủ động phối hợp sở, ban, ngành có liên quan thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Thường xuyên phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về an toàn, an ninh mạng, xác định an toàn, an ninh mạng là trọng tâm của quá trình chuyển đổi số, là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên, lâu dài.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh trong công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng. Người đứng đầu cấp ủy trực

tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm về công tác an toàn, an ninh mạng, chủ động rà soát, xác định rõ những vấn đề trọng tâm, trọng điểm để chỉ đạo thực hiện hiệu quả.

- Phát huy sự tham gia có hiệu quả của quần chúng nhân dân trong công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng và chủ động ứng phó với các nguy cơ, thách thức từ không gian mạng.

- Hình thành Thế trận An ninh nhân dân trên không gian mạng kết hợp chặt chẽ với Thế trận Quốc phòng toàn dân trên không gian mạng.

- Ưu tiên chuyển giao và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ, kỹ thuật an toàn, an ninh mạng; thúc đẩy nghiên cứu, tạo môi trường thuận lợi để tổ chức, cá nhân tham gia xây dựng công nghiệp an toàn thông tin mạng và công nghiệp an ninh mạng. Tăng cường hợp tác giữa cơ quan nhà nước và các doanh nghiệp trong thực thi các chính sách về an toàn, an ninh mạng. Đẩy mạnh phổ biến kỹ năng tham gia không gian mạng an toàn.

2.2. Hoàn thiện hành lang pháp lý

Nghiên cứu, rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật về an ninh mạng; về điều kiện kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng, nhất là các sản phẩm, dịch vụ sử dụng trong hệ thống thông tin quan trọng về an ninh quốc gia, hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước; về bảo đảm an toàn thông tin mạng cho giao dịch điện tử, chuyển đổi số, hạ tầng số, nền tảng số, dữ liệu số, bảo vệ thông tin cá nhân trên mạng.

2.3. Bảo vệ chủ quyền quốc gia trên không gian mạng

Phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng Quân sự, Công an, Thông tin và truyền thông, các cấp, các ngành tỉnh, các cơ quan liên quan chủ động bảo vệ độc lập, chủ quyền quốc gia trên không gian mạng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2.4. Bảo vệ hạ tầng số, nền tảng số, dữ liệu số, cơ sở hạ tầng không gian mạng

- Bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho quá trình triển khai Chính phủ điện tử, chuyển đổi số. Xác định cấp độ an toàn thông tin và triển khai phương án đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ đối với các nền tảng số, cơ sở dữ liệu quan trọng. Ưu tiên sử dụng sản phẩm an toàn, an ninh mạng Việt Nam.

- Chủ động giám sát, phát hiện và công bố hành vi vi phạm quy định pháp luật của Việt Nam thuộc phạm vi quản lý trên các nền tảng số. Xử lý theo thẩm quyền hoặc phối hợp với đơn vị chức năng của Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông xử lý tổ chức, cá nhân vi phạm, gỡ bỏ thông tin vi phạm trên các nền tảng số.

- Phối hợp với cơ quan liên quan trong công tác chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ nền tảng số trên địa bàn trong thực thi trách nhiệm bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh mạng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý rà soát, đánh giá, có biện pháp tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng đối với các hệ thống hạ tầng thông tin, hệ thống điều khiển công nghiệp và các hệ thống thông tin quan trọng khác do doanh nghiệp quản lý, vận hành, khai thác.

2.5. Bảo vệ hệ thống thông tin của các cơ quan Đảng, Nhà nước

- Nâng cao trách nhiệm tự bảo vệ hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý. Gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan chủ quản hệ thống thông tin với trách nhiệm bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

- Xây dựng, cập nhật, vận hành hệ thống thông tin theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về an toàn, an ninh mạng.

- Rà soát, lập hồ sơ đề nghị đưa các hệ thống thông tin trọng yếu, phù hợp với quy định của pháp luật vào Danh mục hệ thống thông tin quan trọng về an ninh quốc gia.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật về bảo vệ an ninh mạng; xác định cấp độ và trách nhiệm bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo từng cấp độ và triển khai mô hình bảo vệ 4 lớp trước khi đưa vào sử dụng.

- Chủ động giám sát, kịp thời phát hiện nguy cơ mất an toàn, an ninh mạng trong quá trình thi công, lắp đặt thiết bị trong các hệ thống thông tin. Ưu tiên sử dụng sản phẩm, giải pháp an toàn, an ninh mạng Make in Viet Nam.

- Đầu tư nguồn lực, thường xuyên nâng cấp hệ thống, cập nhật bản quyền, nâng cao nhận thức và kỹ năng an toàn, an ninh mạng cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Tối thiểu 1 năm/1 lần tổ chức diễn tập, hướng dẫn, kiểm tra, ứng phó và ứng cứu sự cố an toàn, an ninh mạng.

- Phối hợp với đơn vị chuyên trách về an ninh mạng của Bộ Công an để kết nối với Trung tâm An ninh mạng quốc gia để giám sát an ninh mạng.

2.6. Tạo lập niềm tin số, xây dựng môi trường mạng trung thực, văn minh, lành mạnh và phòng, chống vi phạm pháp luật trên không gian mạng

- Tổ chức tiếp nhận, xử lý thông tin về tội phạm mạng từ không gian mạng để quần chúng nhân dân phản ánh kịp thời, trực tiếp thông tin, hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng.

- Giám sát, phát hiện và phối hợp với cơ quan chức năng và các doanh nghiệp nền tảng số xử lý tin giả, thông tin vi phạm pháp luật trong phạm vi quản lý.

- Đẩy mạnh xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trên không gian mạng phù hợp với thực tiễn chuyển đổi số.

- Phát triển các website, trang mạng xã hội, tài khoản trên môi trường mạng uy tín, nhiều tương tác để tuyên truyền, định hướng thông tin, dư luận và phản bác hiệu quả các thông tin tiêu cực về đất nước, con người Việt Nam.

2.7. Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực

- Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin giai đoạn 2021 - 2025”; Đề án “Đào tạo nguồn nhân lực an ninh mạng đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

- Ưu tiên bố trí nguồn lực (nhân lực, kinh phí) và điều kiện để triển khai hoạt động bảo đảm an toàn, an ninh mạng trong hoạt động nội bộ của cơ quan, tổ chức và lĩnh vực quản lý.

- Có hình thức khen thưởng kịp thời, phù hợp đối với tổ chức, cá nhân có công hiến về bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

2.8. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kỹ năng an toàn, an ninh mạng

- Thực hiện Đề án “Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin giai đoạn 2021 - 2025”, Đề án “Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an ninh mạng”.

- Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, trang bị kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin tới toàn thể người sử dụng Internet; triển khai hoạt động trang bị kỹ năng cho các nhóm người yếu thế, dễ bị tổn thương trong xã hội.

- Cung cấp kịp thời các thông tin chính thống để người dân nắm bắt, cùng phản biện tin giả, thông tin vi phạm pháp luật trên môi trường mạng.

- Các đơn vị truyền thông, báo chí tăng cường thông tin về xu hướng, kiến thức, tình hình, nguy cơ, hậu quả an toàn, an ninh mạng thế giới và Việt Nam.

2.9. Hợp tác quốc tế

Phối hợp với đơn vị chức năng của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Ngoại giao trong việc tham gia hợp tác với các tổ chức quốc tế, các quốc gia về an toàn, an ninh mạng phù hợp với quy định của pháp luật.

2.10. Đầu tư nguồn lực và bảo đảm kinh phí thực hiện

- Bố trí đủ nhân lực chuyên trách, chịu trách nhiệm về an toàn, an ninh mạng trong các cơ quan, tổ chức nhà nước.

- Đầu tư nguồn lực để xây dựng hệ thống kỹ thuật, công cụ và triển khai các hoạt động bảo đảm an toàn, an ninh mạng và trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức.

- Bố trí chi kinh phí cho an toàn, an ninh mạng phù hợp với quy định của pháp luật và cân đối ngân sách địa phương, nhất là chuyển đổi số.

- Bảo đảm kinh phí thực hiện các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch này.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tiểu ban An toàn, An ninh mạng tỉnh

- Giúp Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng Tiểu ban An toàn, An ninh mạng tỉnh kiểm tra, đánh giá và sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch này, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định về chế độ báo cáo.

- Đề xuất với Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, điều phối xử lý các vấn đề mới, quan trọng, liên ngành, chưa quy định hoặc chồng chéo, phức tạp về an toàn, an ninh mạng quy định tại Kế hoạch.

2. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh kế hoạch triển khai thực hiện hằng năm theo hướng dẫn của Bộ Công an.

- Chủ trì, phối hợp thực hiện các nhiệm vụ về an ninh mạng được giao, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp triển khai thực hiện các nội dung về an ninh mạng tại Kế hoạch này.

- Phát huy vai trò nòng cốt trong xây dựng Thế trận An ninh nhân dân trên không gian mạng; chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền hoàn thiện hành lang pháp lý về an ninh mạng.

- Tăng cường hoạt động kiểm tra, đánh giá đối với các đơn vị trong hoạt động bảo đảm an ninh mạng, bảo vệ hạ tầng số, nền tảng số, dữ liệu cá nhân, bảo vệ hệ thống thông tin của các cơ quan Đảng, Nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ.

- Phòng ngừa, đấu tranh, xử lý tội phạm trên không gian mạng, tội phạm sử dụng công nghệ cao.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án đào tạo, phát triển nguồn nhân lực an ninh mạng, trong đó chú trọng đầu tư, xây dựng, phát triển lực lượng chuyên trách bảo vệ an ninh mạng đáp ứng thực tiễn, yêu cầu công tác.

- Xây dựng phương án bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế tại các sở, ban, ngành có cơ sở hạ tầng không gian mạng, hạ tầng số, nền tảng quan trọng phục vụ chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số theo chức năng, nhiệm vụ.

vụ được giao.

- Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và đề xuất, kiến nghị các nhiệm vụ phù hợp với tình hình thực tiễn đối với các nội dung về an ninh mạng thuộc Kế hoạch.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp thực hiện các nhiệm vụ về an toàn thông tin mạng được giao, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp triển khai thực hiện các nội dung về an toàn thông tin tại Kế hoạch này.

- Phối hợp bảo vệ chủ quyền quốc gia trên không gian mạng theo chức năng, nhiệm vụ; nghiên cứu, phát triển các hệ thống kỹ thuật phục vụ đảm bảo an toàn thông tin mạng cho quá trình chuyển đổi số của tỉnh.

- Tăng cường hoạt động kiểm tra, đánh giá đối với các doanh nghiệp hạ tầng số, cung cấp dịch vụ nền tảng số trong bảo đảm an toàn thông tin mạng theo chức năng, nhiệm vụ.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án đào tạo, phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin mạng.

- Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng đảm bảo an toàn thông tin tới toàn thể người sử dụng Internet.

- Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) và đề xuất, kiến nghị các nhiệm vụ phù hợp với tình hình thực tiễn đối với các nội dung về an toàn thông tin mạng tại Kế hoạch.

4. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan thực hiện theo chức năng nhiệm vụ trong bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng, phòng chống chiến tranh thông tin, chiến tranh không gian mạng.

- Phát huy vai trò nòng cốt trong xây dựng Thế trận Quốc phòng toàn dân trên không gian mạng.

- Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng cho các hệ thống thông tin quân sự trong phạm vi quản lý.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án đào tạo, phát triển nguồn nhân lực cho lực lượng tác chiến không gian mạng.

- Thực hiện phòng ngừa, ứng phó, xử lý các nguy cơ, thách thức từ không gian mạng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các

cơ quan liên quan nghiên cứu, thực hiện chuyển giao công nghệ về an toàn, an ninh mạng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính

Tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước để triển khai các nhiệm vụ Kế hoạch theo quy định của pháp luật về đầu tư công, pháp luật về ngân sách nhà nước.

7. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thành phố

Theo chức năng nhiệm vụ phối hợp Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra. Đẩy mạnh hoạt động đảm bảo an toàn, an ninh mạng trong hoạt động nội bộ của cơ quan. Gắn kết công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng với công tác triển khai chuyên đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số trong phạm vi quản lý, phát triển kinh tế số, xã hội số. Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất báo cáo tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ theo hướng dẫn.

8. Các công ty, doanh nghiệp quản lý, vận hành, khai thác hệ thống hạ tầng thông tin, hệ thống điều khiển công nghiệp quan trọng trên địa bàn tỉnh

Chủ động, tích cực phối hợp triển khai công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng đối với các hệ thống hạ tầng thông tin, hệ thống điều khiển công nghiệp và hệ thống thông tin quan trọng khác do doanh nghiệp quản lý, vận hành, khai thác theo yêu cầu, hướng dẫn của Công an tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông, cụ thể:

- Nhà máy Thủy điện Lai Châu (Công ty Thủy điện Sơn La): Hệ thống giám sát điều khiển và thu thập dữ liệu ICS/SCADA.

- Truyền tải Điện Tây Bắc 2 (Công ty Truyền tải điện 1): Hệ thống cấp quang phục vụ cho các kênh truyền rơ le bảo vệ thông tin liên lạc, tín hiệu SCADA trên các tuyến đường dây 220kV, 500kV.

- VNPT Lai Châu, Viettel Lai Châu: Các dịch vụ hạ tầng số, nền tảng số và dữ liệu số.

Căn cứ nội dung Kế hoạch, các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố, các công ty, doanh nghiệp liên quan xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện, định kỳ hàng năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện về UBND (qua Công an tỉnh). Quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Công an tỉnh để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Giao Công an tỉnh chủ trì, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ, đột xuất tổng hợp báo cáo Chính phủ, Bộ Công an, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (B/c);
- Bộ Công an (B/c);
- TT Tỉnh ủy (B/c);
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VNPT; Viettel Lai Châu;
- Nhà máy Thủy điện Lai Châu;
- Công ty Truyền tải điện 1;
- Lưu: VT, TH4.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Tiến Dũng